TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 12/2018/QĐ-KDTM
Ngày: 09/11/2018
V/v: Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC YÊU CẦU HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán chủ tọa — ***Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh***

Các thẩm phán — ***Ông Hoàng Minh Thành***

Ông Lê Thanh Bình

Căn cứ vào Điều 71 của Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ kèm theo và Bản sao Phán quyết Trọng tài số 04/18 ngày 09/8/2018 của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (đã được chứng thực hợp lệ)

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài đề ngày 10/9/2018 của Công ty TNHH Y là Nguyên đơn trong Phán quyết trọng tài vụ kiện số 04/18 ngày 09/8/2018 của Hội đồng Trọng tài gồm các Trọng tài viên: Lưu Tiến Dũng, Nguyễn Ngọc Thạch, Bùi Xuân Hải lập ngày 09/8/2018 tại Hà Nội giải quyết tranh chấp, giữa:

Người yêu cầu: Công ty TNHH Y

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: ***Ông Kawano T*** - Chức vụ: Tổng giám đốc Công ty

Uỷ quyền cho ***ông Trần Gia T*** sinh 1977; ***ông Nguyễn Anh T*** sinh 1989

Địa chỉ: Công ty Luật TNHH A, tầng 6, số 252 H, quận B, thành phố Hà Nội

(Giấy ủy quyền ngày 10/9/2018 của Tổng giám đốc Công ty)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chủ Doanh nghiệp tư nhân B

Địa chỉ: Số 17 Đ, khóm 4, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện theo pháp luật: ***Ông Huỳnh Văn C*** - Chủ doanh nghiệp

Uỷ quyền cho ***ông Trần Thái D*** sinh 1990

Địa chỉ: P702, Tòa nhà K, số 67 N, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Ông Huỳnh Văn N sinh 1968

Địa chỉ: Số 17 Đ, khóm 4, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Ông Văng Minh T sinh 1965

Địa chỉ: Số 134A, Khóm 2, Phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(Giấy ủy quyền ngày 17/10/2018 của ông Huỳnh Văn C)

Luật sư ***Võ Thị Thu T*** thuộc Công ty Luật TNHH L bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Người yêu cầu đề nghị Tòa án hủy Phán quyết trọng tài đối với vụ kiện số 04/18 ngày 09/8/2018 của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam đã giải quyết tranh chấp phát sinh từ hợp đồng đại lý.

NHẬN THẤY

Tại Quyết định trọng tài vụ kiện số 04/18 ngày 09/8/2018 của Hội đồng Trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam xét xử vụ kiện số 04/18 giữa:

Các bên tranh chấp:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Y

Trụ sở: Thôn B, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: ***Ông Kawano T***, chức vụ: Tổng giám đốc Công ty

Bị đơn: Chủ Doanh nghiệp tư nhân B

Địa chỉ: Số 17 Đ, khóm 4, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện theo pháp luật: ***Ông Huỳnh Văn C*** - Chủ doanh nghiệp

Hội đồng trọng tài căn cứ vào các quy định liên quan của pháp luật Việt Nam, quy tắc tố tụng trọng tài của VIAC đã phán quyết:

"1. Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn buộc Bị đơn tuân thủ quy định tại điểm e khoản 3 Điều 12 của Hợp đồng đại lý số HDDL/2604-S-2016 ký ngày 01/4/2016 giữa Nguyên đơn và Bị đơn, bao gồm nghĩa vụ của Bị đơn trong vòng 3 năm kể từ ngày chấm dứt Hợp đồng, tức ngày 31 tháng 3 năm 2018, không được tự mình hoặc cho phép bất kỳ bên thứ ba nào được mở cửa hàng kinh doanh bất kỳ sản phẩm cùng loại nào cạnh tranh với các sản phẩm của Nguyên đơn tại Cửa hàng Y BC.

2. Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn buộc Bị đơn bồi hoàn khoản phí luật sư cho Nguyên đơn với số tiền là 125.000.000 VNĐ

3. Tổng phí trọng tài trong vụ tranh chấp là 468.380.000 VNĐ. Nguyên đơn phải chịu phí trọng tài với số tiền là 259.190.000 VNĐ. Bị đơn phải chịu phí trọng tài với số tiền là 209.190.000 VNĐ. Do Nguyên đơn đã tạm ứng toàn bộ phí trọng tài, Bị đơn có nghĩa vụ hoàn trả cho Nguyên đơn phí trọng tài với số tiền là 209.190.000 VNĐ

4. Không chấp nhận các yêu cầu khác của Nguyên đơn

5. Nguyên đơn và Bị đơn, mỗi bên chịu chi phí đi lại và ở của Trọng tài viên với số tiền là 4.775.000 VNĐ

6. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày lập Phán quyết Trọng tài này, Bị đơn có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ thanh toán cho Nguyên đơn các khoản

tiền nêu tại Mục IV.2 và Mục IV.3. Trường hợp Bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán nêu tại Mục IV.2 và Mục IV.3 thì Bị đơn phải trả lãi trên số tiền chậm trả cho Nguyên đơn theo mức lãi suất là 10%/năm căn cứ quy định tại Điều 337 Bộ luật dân sự năm 2015

Tại Đơn yêu cầu huỷ Phán quyết Trọng tài ngày 10/9/2018 của Công ty TNHH Y (Gọi tắt là Công ty Y) đề nghị hủy phán quyết trọng tài với lý do:

- Hội đồng Trọng tài không cho phép Công ty Y có thêm thời gian cung cấp tài liệu, bổ sung chứng minh cho yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại và tuyên bố phiên họp là phiên họp giải quyết tranh chấp cuối cùng đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty Y. Phán quyết trọng tài số 04/18 đã được lập trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam.

Phản hồi của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam đối với yêu cầu hủy phán quyết nêu trên: Trong suốt quá trình tố tụng trọng tài (Từ ngày 31/01/2018 đến 11/07/2018) Hội đồng Trọng tài đã tạo đầy đủ cơ hội để Nguyên đơn (Công ty Y) cung cấp chứng cứ nhưng Nguyên đơn không thực hiện và không có bất kỳ yêu cầu gia hạn việc nộp chứng cứ. Tại phiên họp ngày 11/7/2018 đại diện Nguyên đơn không có bất cứ đề nghị được xuất trình bổ sung tài liệu, chứng cứ mà chỉ có ý kiến rằng đang xin phép cung cấp báo cáo tài chính, sẽ trả lời trong 3 ngày. Tuy nhiên trên thực tế Hội đồng Trọng tài không nhận được bất kỳ phản hồi nào của Nguyên đơn sau khi kết thúc phiên họp nên ý kiến của Nguyên đơn cho rằng Hội đồng Trọng tài đã không cho Nguyên đơn thêm thời gian thu thập chứng cứ là không có cơ sở.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn C - Chủ doanh nghiệp tư nhân B không nộp bản tự khai trình bày quan điểm.

Tại phiên họp xét đơn:

Người yêu cầu vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị hủy Phán quyết Trọng tài và cho rằng Công văn số 842/VIAC ngày 24/10/2018 của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam gửi Tòa án không phản ánh thực tế diễn biến của phiên họp khi cho rằng Nguyên đơn không có bất kỳ đề nghị được xuất trình bổ sung tài liệu, chứng cứ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp nhận yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài và trình bày tại phiên họp ngày 11/7/2018, Công ty Y chỉ đề nghị Hội đồng Trọng tài cho Công ty thời gian 03 ngày để xin ý kiến cấp trên về việc có được xuất trình tài liệu hay không.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm và đề xuất hướng giải quyết việc kiện:

+ Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý hồ sơ việc kinh doanh thương mại, thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, VIAC, Người yêu cầu và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đúng quy định,

giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền và thời hạn theo quy định tại khoản 3 Điều 414 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm g khoản 2 Điều 7 Luật Trọng tài Thương mại 2010. Tại phiên họp Hội đồng xét đơn yêu cầu đã thực hiện đúng quy định tại Điều 71 Luật Trọng tài Thương mại.

Người yêu cầu, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Luật Trọng tài Thương mại và các văn bản pháp luật có liên quan.

+ Về nội dung Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 04/18: Đã phù hợp với quy định của pháp luật, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam. Vì vậy, đề nghị không chấp nhận yêu cầu hủy phán quyết của Công ty TNHH Y. Về lệ phí, Công ty TNHH Y phải chịu lệ phí xét đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY

1. Về thủ tục tố tụng:

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 09/8/2018, Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) ban hành Quyết định Trọng tài vụ kiện số 04/18.

Tại bản tự khai ngày 23/10/2018, Công ty Y trình bày ngày 13/8/2018, người đại diện theo ủy quyền của Công ty nhận được Phán quyết trọng tài số 04/18 qua đường bưu điện. Ngày 10/9/2018, Công ty Y nộp đơn khởi kiện yêu cầu hủy phán quyết (nộp trực tiếp tại Tòa án). Như vậy, đơn khởi kiện được nộp trong thời hạn 30 ngày đúng quy định tại Điều 69 Luật Trọng tài thương mại.

Ngày 10/10/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý việc kinh doanh thương mại số 09/2018/TL-KDTM về việc "Yêu cầu hủy quyết định trọng tài" đối với Phán quyết của trọng tài trong vụ kiện số 04/18 ngày 09/8/2018 của Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam giữa Công ty TNHH Y (Gọi tắt Công ty Y) và ông Huỳnh Văn C - Chủ Doanh nghiệp tư nhân B (Gọi tắt B) và ban hành Thông báo thụ lý việc yêu cầu hủy quyết định trọng tài số 391/2018/TBTL, tống đạt cho các bên liên quan.

Ngày 24/10/2018 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận được Bản tự khai của Công ty Y. Căn cứ Khoản3 Điều 71 của Luật Trọng tài Thương mại năm 2010, cùng ngày Tòa án ban hành quyết định mở phiên họp giải quyết yêu cầu khởi kiện của Công ty Y.

2. Xét yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài của Công ty Y: Hội đồng xét đơn thấy rằng:

Nguyên đơn (Công ty Y) khởi kiện yêu cầu Bị đơn (Chủ Doanh nghiệp tư nhân B) ngay lập tức khôi phục hoạt động kinh doanh tại Cửa hàng Y BC, tuân thủ và tiếp tục thực hiện Hợp đồng trong thời gian còn lại của Hợp đồng; Yêu cầu Bị đơn ngay lập tức chấm dứt hoạt động trưng bày, bán, phân phối, xúc tiến

các sản phẩm cạnh tranh cũng như không cạnh tranh với các sản phẩm của Nguyên đơn tại Cửa hàng Y BC và các địa điểm khác trong tỉnh Trà Vinh; Bồi thường cho Nguyên đơn toàn bộ các khoản thiệt hại của Nguyên đơn phát sinh do hành vi đơn phương chấm dứt Hợp đồng trái pháp luật của Bị đơn.

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Nguyên đơn phải có nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Thời điểm khi xảy ra tranh chấp, ngay ở tại yêu cầu khởi kiện của mình, Nguyên đơn đã đưa ra yêu cầu Bị đơn phải bồi thường các khoản thiệt hại phát sinh do hành vi đơn phương chấm dứt Hợp đồng trái pháp luật của Bị đơn.

Lý do Công ty Y đề nghị hủy phán quyết của Hội đồng Trọng tài là do Hội đồng Trọng tài đã từ chối không cho Công ty Y có thêm thời gian xem xét, thu thập thêm tài liệu để chứng minh cho yêu cầu đòi bồi thường khoản lợi nhuận đáng lẽ được hưởng từ những quyền mà còn là nghĩa vụ của Công ty Y (Bên yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại). Theo Công ty Y thì yêu cầu này được thể hiện ngay tại phiên họp ngày 11/7/2018 nhưng Hội đồng Trọng tài không chấp nhận.

Tòa án đã yêu cầu Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) cung cấp Biên bản phiên họp vụ tranh chấp nêu trên nhưng tại Công văn phản hồi số 843/VIAC ngày 24/10/2018 Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam đã nêu: theo Luật Trọng tài Thương mại và Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm có hiệu lực từ 01/7/2018 không có quy định về việc lập Biên bản Phiên họp giải quyết vụ tranh chấp nên Trung tâm không cung cấp được Biên bản theo yêu cầu của Tòa án, Trung tâm gửi kèm Bản ghi chép diễn biến phiên họp do Thư ký phiên họp ghi chép để phục vụ cho Hội đồng Trọng tài giải quyết vụ tranh chấp số 04/18.

Ghi chép của Thư ký phiên họp cho thấy tại phiên họp cuối cùng, nhiều lần Hội đồng Trọng tài yêu cầu Công ty Y cung cấp tài liệu để chứng minh cho *yêu cầu đòi bồi thường khoản lợi nhuận đáng lẽ được hưởng* thì Công ty Y đều từ chối với lý do "Công ty chưa cho phép". Công ty Y là Nguyên đơn đi kiện, lẽ ra ngay từ khi bắt đầu gửi đơn kiện đến VIAC thì Công ty Y đã phải chủ động thu thập và xuất trình đủ các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình nhưng kể từ khi VIAC thụ lý Đơn khởi kiện (31/01/2018) cho đến ngày ra mở phiên họp cuối cùng giải quyết vụ tranh chấp (11/07/2018) tức là sau hơn 7 tháng nhưng Công ty Y không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu *cầu đòi bồi thường khoản lợi nhuận đáng lẽ được hưởng* nên Hội đồng Trọng tài chỉ chấp nhận yêu cầu khởi kiện không cho phép Cửa hàng Y BC được mở cửa hàng kinh doanh bất kỳ sản phẩm cùng loại nào cạnh tranh với các sản phẩm của Công ty Y tại cửa hàng mà không chấp nhận *yêu cầu đòi bồi thường khoản lợi nhuận*

đáng lẽ được hưởng là không vi phạm các nguyên tắc cơ bản của pháp luật về việc không cho Công ty Y thời gian để xem xét, thu thập chứng cứ.

Từ nội dung trên, không có căn cứ hủy phán quyết trọng tài số 04/18 của Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam

Về lệ phí: Công ty TNHH Y phải chịu 500.000 đồng lệ phí kinh doanh thương mại.

Từ những nhận định trên

- Áp dụng Điều 414; Điều 415 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

- Áp dụng Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72 Luật Trọng tài Thương mại năm 2010

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận yêu cầu Hủy quyết định Phán quyết Trọng tài vụ kiện số 04/18 được lập ngày 09/8/2018 của Hội đồng Trọng tài Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam về giải quyết tranh chấp hợp đồng đại lý, giữa:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Y

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: ***Ông Kawano T*** - Chức vụ: Tổng giám đốc Công ty

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn C - Chủ doanh nghiệp Tư nhân B

Địa chỉ: Số 17 đường Đ, khóm 4, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

2. Về lệ phí: Công ty TNHH Y phải chịu 500.000 đồng lệ phí kinh doanh thương mại, Công ty đã nộp tạm ứng 500.000 đồng theo biên lai số 0006005 ngày 04/10/2018 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày ký, các bên, Hội đồng trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị.

Nơi nhận:
- Các bên;
- Hội đồng trọng tài;
- Cục thi hành án dân sự Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hạnh